

Châu Thành, ngày 22 tháng 3 năm 2018

Số: 86/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 122/2018/TLST_HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018:

Người yêu cầu:

Chị Trương Thị T, sinh năm 1980

Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1980

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị T và anh Nguyễn Hoàng P.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Nguyễn Hoàng P thuận tình ly hôn.

Ghi nhận việc chị T, anh P không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

b) Về con chung: Sau khi ly hôn, chị T được quyền nuôi hai con chung là Nguyễn Hoàng K sinh ngày 02/12/2005 và Nguyễn Tiến D sinh ngày 26/3/2013.

Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung, cụ thể là 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng/2 con/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3/2018 cho đến khi hai cháu K và D tròn 18 tuổi.

Anh P được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung không ai được quyền cản trở. Tuy nhiên vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

c) Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

d) Về nợ chung: Hai bên khai không có.

e) Về lệ phí HNST: Anh P tự nguyện nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Số tiền lệ phí anh P phải nộp nêu trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh P đã nộp theo Biên lai thu số 0015729 ngày 09/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C tỉnh Bến Tre. Anh P đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành, Bến Tre;
- UBND xã Tân Thạch, Châu Thành, Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, Bến Tre;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thị Phụng